

Số: **151/2018/QĐST-HNGĐ**

Hoàn Kiếm, ngày 25 tháng 5 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thụ lý số 167/2018/TLST - HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

* **Chị Dư Thu H** - Sinh năm 1972

ĐKKHKT: phường P, quận H, Thành phố H.

Hiện ở tại: phường Đ, quận H, Thành phố H.

* **Anh Trương Quốc H** - Sinh năm 1966

Trú tại: phường P, quận H, Thành phố H.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 29; Điều 35; điểm h khoản 2 Điều 39; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY:

Chị Dư Thu H và anh Trương Quốc H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, quận H, thành phố H ngày 04/8/1994 (Giấy chứng nhận kết hôn số 68.94, quyển số 01) là quan hệ hôn nhân hợp pháp.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: **Chị Dư Thu H** và anh **Trương Quốc H**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là **Trương Minh P**, sinh ngày 23/11/1994 và **Trương Trung Đ**, sinh ngày 01/02/2005.

Cháu Trương Minh P đã trưởng thành nên việc ở với ai do cháu tự quyết định.

Anh chị thỏa thuận, khi ly hôn anh Trương Quốc H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Trương Trung Đ kể từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị Dư Thu H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà, đất ở chung:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về công nợ chung:* Vợ chồng không cho ai vay nợ và cũng không vay nợ ai.

- *Về lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm:* Anh Trương Quốc H tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số 0002243 ngày 23/4/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND quận Hoàn Kiếm;*
- *Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;*
- *UBND phường Đ;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Cao Văn Thắng